

Số: /BC-UBND

Bắc Ninh, ngày tháng 4 năm 2026

BÁO CÁO

Tình hình kinh tế - xã hội tháng 3 và 3 tháng đầu năm; nhiệm vụ trọng tâm quý II năm 2026

I. TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI THÁNG 3 VÀ 3 THÁNG

Trong tháng 3 và Quý I năm 2026, tình hình thế giới và khu vực diễn biến nhanh, phức tạp, khó lường, cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn ngày càng gay gắt, chính sách thuế quan đối ứng của Hoa Kỳ biến động xoay chiều, căng thẳng địa chính trị, xung đột quân sự leo thang tại một số quốc gia, khu vực nhất là xung đột quân sự tại Trung Đông... gây đứt gãy chuỗi cung ứng, giá cước vận tải, chi phí logistic tăng lên, khó khăn về nguồn cung năng lượng, chi phí sản xuất tăng cao, tác động đến hoạt động sản xuất kinh doanh và đời sống của Nhân dân. Song, dưới sự lãnh đạo của Trung ương Đảng, Chính phủ, sự cố gắng, nỗ lực vượt qua khó khăn, sự lãnh đạo, chỉ đạo chủ động, linh hoạt của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh, cùng sự vào cuộc quyết liệt của các cấp, các ngành và địa phương, nhiều giải pháp tháo gỡ khó khăn đã được triển khai đồng bộ, kịp thời; đồng thời, việc thực hiện Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng, các Nghị quyết, Kết luận của Trung ương, Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, nhất là 9 nghị quyết chuyên đề, đột phá chiến lược của Bộ Chính trị được triển khai quyết liệt, hiệu quả, góp phần ổn định tình hình và duy trì đà phát triển kinh tế - xã hội, trong đó: Tốc độ tăng trưởng kinh tế (GRDP) Quý I/2026 ước đạt **9,82%**, đứng **thứ 5 cả nước**¹; trong đó tổng giá trị tăng thêm tăng 10,02%, các ngành sản xuất đều có tăng trưởng: Nông, lâm nghiệp và thủy sản ước tăng 1,35%, công nghiệp - xây dựng ước tăng 11,59% (*công nghiệp ước tăng 12,12%, xây dựng ước tăng 1,23%*), dịch vụ ước tăng 7,69%; thuế sản phẩm ước tăng 3,53%.

1. Lĩnh vực kinh tế, đầu tư và tài nguyên môi trường

1.1. Về công nghiệp

Hoạt động sản xuất công nghiệp của tỉnh diễn ra trong bối cảnh nhiều thách thức, đặc biệt là biến động chính sách thuế quan của Hoa Kỳ và áp lực chi phí đầu vào tăng cao do ảnh hưởng tăng giá xăng dầu. Tuy nhiên, nhờ khả năng thích ứng kịp thời cùng sự điều hành hiệu quả hệ thống chính trị và sự cố gắng của các doanh nghiệp, hoạt động sản xuất vẫn được giữ vững ổn định, qua đó tiếp tục đóng góp quan trọng vào tăng trưởng kinh tế của tỉnh. Chỉ số sản xuất (IIP) tháng 3 tăng 21,4% so với tháng trước, tăng 14,72% so với tháng 3/2025; chỉ số 3 tháng tăng

¹ Sau tỉnh Hà Tĩnh (12,42%); tỉnh Ninh Bình (11,63%), thành phố Hải Phòng (11,21%) và tỉnh Hưng Yên (10,43%)

19,24% so với cùng kỳ². Nguyên nhân chủ yếu của chỉ số tăng khá là do ngành sản xuất linh kiện điện tử chiếm tỷ trọng lớn trong tổng GTSX của tỉnh có mức tăng cao; trong ngành công nghiệp chế biến, chế tạo thì ngành sản xuất sản phẩm điện tử chiếm tỷ trọng cao nhất, có chỉ số sản xuất ước Quý I/2026 tăng 21,05% so cùng kỳ năm trước nhờ sự tăng trưởng mạnh của các công ty lớn trong ngành này như: Công ty Fukang, Canon, Fuhong, New Wing³. Các sản phẩm chủ lực có mức tăng mạnh, như: thiết bị ngoại vi ước đạt 219.256 nghìn cái, tăng 1,8 lần; máy tính xách tay, ước đạt 3.216 nghìn cái, tăng 1,5 lần; đồng hồ thông minh ước đạt 4.147 nghìn cái tăng 1,1 lần so cùng kỳ.

Giá trị sản xuất công nghiệp tháng 3 đạt 251.354 tỷ đồng, tăng 21,6% so với tháng trước và tăng 10,8% so với cùng kỳ; 3 tháng đầu năm toàn tỉnh (*giá hiện hành*) đạt 692.571 tỷ đồng, tăng 15,12%. Trong đó, khu vực kinh tế nhà nước ước đạt 2.833 tỷ đồng, tăng 27,08%; khu vực kinh tế ngoài nhà nước ước đạt 43.315 tỷ đồng, tăng 12,06%; khu vực FDI ước đạt 646.423 tỷ đồng, tăng 15,28%.

1.2. Về nông, lâm nghiệp và thủy sản

Nhìn chung, khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản tiếp tục duy trì đà tăng trưởng ổn định, từng bước nâng cao chất lượng và hiệu quả sản xuất. Lĩnh vực lâm nghiệp được chú trọng phát triển toàn diện; công tác trồng, chăm sóc, bảo vệ rừng được triển khai đồng bộ, việc khai thác gỗ đến kỳ bảo đảm đúng quy trình, góp phần phát huy hiệu quả kinh tế rừng. Hoạt động nuôi trồng thủy sản tiếp tục khởi sắc, đạt nhiều kết quả tích cực, đóng góp quan trọng vào tăng trưởng chung của ngành; cụ thể trên các lĩnh vực:

Trồng trọt: Các cấp, các ngành tập trung chỉ đạo sản xuất cây trồng vụ Xuân 2026, bảo đảm đúng tiến độ thời vụ và diện tích theo kế hoạch⁴, đến nay, các địa phương đã cơ bản hoàn thành gieo cấy lúa vụ xuân. Các loại cây trồng đang trong giai đoạn sinh trưởng, phát triển; cơ quan chuyên môn hướng dẫn người dân chăm sóc để vãi nở hoa thuận lợi, tăng khả năng đậu quả. Triển khai hướng dẫn các địa phương tập trung chỉ đạo sản xuất vãi thiếu về các biện pháp kỹ thuật chăm sóc, phòng trừ sâu bệnh, sử dụng thuốc bảo vệ thực vật an toàn và hiệu quả nhằm đảm bảo tiêu chuẩn phục vụ xuất khẩu.

Chăn nuôi, thủy sản: Công tác phòng, chống dịch bệnh trên đàn vật nuôi được quan tâm thực hiện; chuẩn bị vắc xin thực hiện tiêm phòng vắc xin đại trà cho đàn gia súc, gia cầm năm 2026⁵; triển khai Tháng tổng vệ sinh, khử trùng, tiêu độc môi

² Trong đó: ngành công nghiệp chế biến chế tạo tăng 19,35%; ngành cung cấp nước và xử lý rác thải ước tăng 31,76%...

³ Công ty Fukang: Sản phẩm Máy tính xách tay, khối lượng sản xuất quý I/2026 ước đạt 3.216 nghìn cái, gấp 1,5 lần so cùng kỳ; Công Ty Trách Nhiệm Hữu Hạn New Wing Interconnect: Sản phẩm Thiết bị ngoại vi nhập, xuất khác, quý I/2026 ước đạt 114.570 nghìn cái, gấp 2,3 lần so cùng kỳ; Công Ty Trách Nhiệm Hữu Hạn Microsoft Mobile Việt Nam - Nokia: Sản phẩm Loa đã hoặc chưa lắp vào hộp loa, khối lượng sản xuất quý I/2026 ước đạt 1.444 nghìn cái, gấp 1,4 lần so cùng kỳ...

⁴ Tổng diện tích gieo trồng vụ xuân: 90.304/91.880 ha, đạt 98,3% kế hoạch, trong đó: Cây lúa: 70.699/71.800 ha, đạt 98,5% kế hoạch; Cây ngô: 2.745/3.750 ha, đạt 73,2% kế hoạch; Cây lạc: 4.691/5.330 ha, đạt 88,0% kế hoạch; Khoai lang: 1.187/1.460 ha, đạt 81,3% kế hoạch; Rau các loại: 8.492/7.750 ha, đạt 109,6% kế hoạch...

⁵ Toàn tỉnh tiêm được 11.550 liều vắc xin trâu bò các loại, 1.274.390 liều vắc xin lợn các loại, 8.234.525 liều vắc xin gia cầm các loại và 15.240 liều vắc xin chó mèo các loại.

trường đợt 1/2026⁶. Sản xuất thủy sản tương đối thuận lợi, các cơ sở sản xuất giống, nuôi thương phẩm tăng cường công tác phòng, chống dịch bệnh cho sản xuất thủy sản, nhất là đàn cá bố mẹ trong tỉnh; sản lượng thu hoạch cá thương phẩm 25.800 tấn (*sản lượng nuôi 24.200 tấn, khai thác 800 tấn*), đạt 25,8% kế hoạch; giá cá bình quân đạt 40 nghìn đồng/kg.

Lâm nghiệp: Công tác trồng rừng tập trung, trồng cây phân tán được quan tâm, đạt kết quả khá. Các địa phương tích cực trồng cây phân tán, lũy kể đến nay toàn tỉnh trồng được 255.986 cây phân tán (*đạt 12% kế hoạch*) và 1.500ha rừng tập trung, đạt 15% kế hoạch; toàn tỉnh khai thác được 251 nghìn m³ gỗ các loại đạt 19,3% kế hoạch. Trong tháng 3/2026, trên địa bàn tỉnh không phát sinh phát, phá rừng trái pháp luật, không xảy ra cháy rừng⁷.

Thủy lợi, đê điều phòng chống thiên tai: Các đơn vị, địa phương đã triển khai các giải pháp đảm bảo đủ nguồn nước phục vụ sản xuất vụ xuân 2026. Tham mưu Tỉnh ủy ban hành Chương trình hành động thực hiện Kết luận số 213-KL/TW ngày 21/11/2025 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 42-CT/TW ngày 24/3/2020 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai. Đôn đốc các địa phương, đơn vị xử lý các vi phạm về thủy lợi, đê điều; đẩy nhanh tiến độ triển khai thực hiện Lệnh xây dựng công trình khẩn cấp về đê điều, thủy lợi.

UBND tỉnh đã phê duyệt danh sách các xã vùng I, II, III thực hiện xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2026–2030. Chương trình “*Mỗi xã một sản phẩm*” tiếp tục được quan tâm thúc đẩy, với việc ban hành Kế hoạch triển khai năm 2026, tạo động lực nâng cao giá trị sản phẩm địa phương và phát triển kinh tế nông thôn bền vững.

1.3. Dịch vụ

Các ngành dịch vụ duy trì hoạt động ổn định. Việc tiêu thụ, lưu thông hàng hóa và nông sản thuận lợi; hoạt động kinh doanh xăng dầu trên địa bàn tỉnh cơ bản duy trì ổn định, bảo đảm nguồn cung phục vụ nhu cầu của người dân, không phát sinh tình trạng găm hàng, tuy nhiên giá cả có xu hướng tăng cao so với cùng kỳ; đồng thời các cấp, các ngành thực hiện nghiêm Công điện số 25/CĐ-TTg ngày 21/3/2026 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường các giải pháp quản lý, bình ổn giá nhiên liệu.

Tổng mức bán lẻ hàng hóa tháng 3 đạt 9.453 tỷ đồng, tăng 14,26% so với cùng kỳ; 03 tháng đạt 28.111 tỷ đồng, tăng 13,59% so với cùng kỳ; các ngành dịch vụ đều tăng trưởng, trong đó nổi bật là một số lĩnh vực có mức tăng khá cao so với cùng kỳ như: dịch vụ lưu trú tăng 31,9%, dịch vụ kinh doanh bất động sản tăng 33,35%, dịch vụ nghệ thuật, vui chơi và giải trí tăng 22,89%. Mặc dù chịu tác động từ biến động kinh tế toàn cầu cùng các yếu tố căng thẳng chính trị, quân sự, hoạt động xuất nhập khẩu của các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh vẫn đạt được nhiều kết quả tích cực. Tỉnh đã chủ động triển khai nghiêm túc, đồng bộ Công

⁶ Tổng sản lượng thịt hơi 94.200 tấn, đạt 23,8% kế hoạch; giá thịt lợn hơi từ 59-63 nghìn đồng/kg tùy loại; Gà thương phẩm từ 65-83 nghìn đồng/kg tùy loại gà; Vịt thương phẩm 35 nghìn đồng/kg; Ngan 58 nghìn đồng/kg.

⁷ Lũy kể từ đầu năm đến nay, trên địa bàn tỉnh đã xảy ra 01 vụ phát, phá rừng tự nhiên, tổng diện tích là 0,4 ha; xảy ra 02 vụ cháy rừng, tổng diện tích bị cháy là 1,7 ha rừng các loại, nhưng không thiệt hại đến cây rừng (*giảm 03 vụ, tổng diện tích bị cháy giảm 36,9 ha, tổng diện tích bị thiệt hại giảm 6,1 ha so với cùng kỳ năm trước*).

điện số 23/CĐ-TTg ngày 16/3/2026 của Thủ tướng Chính phủ về thúc đẩy xuất khẩu năm 2026, tập trung thực hiện các giải pháp tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp, đa dạng hóa thị trường và chuỗi cung ứng, tận dụng hiệu quả các Hiệp định thương mại tự do (FTA), đồng thời tăng cường xúc tiến thương mại và hỗ trợ kết nối tiêu thụ sản phẩm. Tổng giá trị xuất nhập khẩu tháng 3 ước đạt 15,59 tỷ USD, tăng 20,6% so với tháng trước; 3 tháng ước đạt 45,9 tỷ USD; trong đó xuất khẩu đạt 23,16 tỷ USD, tăng 25,15% đứng đầu cả nước; nhập khẩu đạt 22,75 tỷ USD, tăng 28,2%, đứng thứ 2 toàn quốc sau Thành phố Hồ Chí Minh.

Hoạt động tín dụng được đẩy mạnh, tập trung nguồn vốn cho sản xuất kinh doanh, xuất khẩu; đồng thời kiểm soát chặt chẽ chất lượng tín dụng, chủ động tháo gỡ khó khăn cho khách hàng, thực hiện hiệu quả các giải pháp theo chỉ đạo của Ngân hàng Nhà nước, bảo đảm chính sách tiền tệ được điều hành chủ động, linh hoạt, kịp thời, an toàn và phù hợp với diễn biến thị trường.

1.4. Thu - chi ngân sách nhà nước và hoạt động ngân hàng tín dụng

Nhiệm vụ thu ngân sách được triển khai quyết liệt ngay từ đầu năm với nhiều giải pháp đồng bộ, bám sát tình hình thực tiễn, bảo đảm thu đúng, thu đủ, thu kịp thời theo quy định. Các cơ quan chức năng tăng cường quản lý, rà soát nguồn thu, khai thác hiệu quả các khoản thu còn dư địa; đồng thời đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra, kiên quyết chống thất thu, chuyên giá, trốn lậu thuế. Bên cạnh đó, chú trọng xử lý và thu hồi nợ đọng thuế, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý thu ngân sách và tạo nguồn lực phục vụ phát triển kinh tế - xã hội. Thu nội địa tháng 3 đạt 4.519 tỷ đồng, bằng 7,6% dự toán; Tổng thu NSNN 03 tháng đầu năm đạt 30.541,3 tỷ đồng, bằng 42,2% dự toán. Trong đó, thu nội địa đạt 27.256,5 tỷ đồng, đạt 46,1% dự toán tỉnh giao; thu thuế xuất nhập khẩu 3.284,8 tỷ đồng, đạt 24,8% dự toán. Riêng thu tiền sử dụng đất đạt 4.913,6 tỷ đồng, đạt 37,8% dự toán. Chi ngân sách nhà nước được điều hành theo hướng tiết kiệm, hiệu quả, ưu tiên cho các nhiệm vụ trọng tâm, cấp bách, hạn chế tối đa các khoản chi không cần thiết. Thực hiện chi ngân sách địa phương quý I/2026 là 9.937,5 tỷ đồng, đạt 17,4% dự toán, trong đó chi đầu tư phát triển 4.115,5 tỷ đồng, đạt 24,8% dự toán; chi thường xuyên 5.821,9 tỷ đồng, đạt 15,9% dự toán.

Hoạt động tiền tệ, tín dụng trên địa bàn tiếp tục được điều hành ổn định, an toàn và thông suốt; bảo đảm cung ứng vốn kịp thời, đáp ứng hiệu quả nhu cầu cho sản xuất, kinh doanh và tiêu dùng của người dân, doanh nghiệp, qua đó góp phần hỗ trợ phục hồi và thúc đẩy tăng trưởng kinh tế. Đến hết tháng 3, tổng nguồn vốn huy động của các tổ chức tín dụng trên địa bàn đạt 403.500 tỷ đồng, tăng 2% so với 31/12/2025; dư nợ đạt 402.300 tỷ đồng, tăng 3,9% so với 31/12/2025; nợ xấu chiếm 0,35% tổng dư nợ.

1.5. Đầu tư công và phát triển đô thị, nhà ở

Công tác kế hoạch vốn đầu tư công được tập trung chỉ đạo từ sớm, bảo đảm chủ động, kịp thời. UBND tỉnh đã hoàn thành giao chi tiết kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước năm 2026; triển khai xây dựng báo cáo tổng kết công tác đầu tư và xây dựng cơ bản năm 2025; nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện năm 2026. Chỉ đạo chủ đầu tư tổng hợp báo cáo tình hình thực hiện, các khó khăn,

vướng mắc và kiến nghị, đề xuất để thúc đẩy tiến độ thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công năm 2026; triển khai các giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng, thi công công trình, dự án trọng điểm theo tinh thần Công điện số 25/CD-TTg ngày 21/3/2026 của Thủ tướng Chính phủ... Tổng kế hoạch vốn đầu tư công năm 2026 do tỉnh quản lý đã giao là 16.583,3 tỷ đồng (*trừ tiết kiệm 5% theo Nghị quyết số 245/2025/QH15 của Quốc hội là 15.754,135 tỷ đồng*). Tính hết 31/3/2026, giá trị giải ngân chung đạt 755,985 tỷ đồng, bằng 4,8% kế hoạch vốn năm.

Lĩnh vực quản lý kiến trúc quy hoạch, phát triển đô thị được tập trung chỉ đạo. Hiện nay, trên địa bàn tỉnh **đã và đang triển khai 100 dự án** nhà ở xã hội⁸ (*trong đó có 27 dự án chấp thuận mới năm 2025, 2026*), với tổng diện tích khoảng 300 ha, dự kiến khi hoàn thành dự án sẽ có khoảng 116.446 căn hộ (*giai đoạn 2021-2026 đã hoàn thành **khoảng 28.300 căn hộ***); bên cạnh đó, tỉnh đang tập trung triển khai 04 dự án nhà lưu trú công nhân trong các KCN với quy mô 8,01ha và phối hợp với Bộ Quốc phòng, Bộ Công an rà soát, giới thiệu địa điểm cho 06 khu đất thực hiện nhà ở xã hội dành cho lực lượng vũ trang với tổng diện tích 5,34ha, qua đó góp phần nâng cao điều kiện sống và bảo đảm an sinh xã hội trên địa bàn. Cùng với đó, trên địa bàn tỉnh hiện có 193⁹ dự án khu đô thị và khu dân cư mới đã được UBND tỉnh chấp thuận đầu tư và phê duyệt kết quả lựa chọn chủ đầu tư, góp phần phát triển hạ tầng đô thị và nâng cao chất lượng đời sống dân cư. Ngoài ra, trong quý I, UBND tỉnh chỉ đạo cơ quan chức năng thẩm định 12 nhiệm vụ đề án quy hoạch chung. Công tác tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho các dự án tồn đọng, kéo dài được triển khai quyết liệt, tạo chuyển biến rõ nét và khơi thông nguồn lực cho phát triển; đến nay, toàn tỉnh đã tháo gỡ khó khăn cho 109/187 dự án, đạt tỷ lệ 58,3%. Việc xử lý các cơ sở nhà, đất dôi dư được triển khai bài bản, hiệu quả, đạt nhiều kết quả nổi bật, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý, khai thác tài sản công. Đến nay, toàn tỉnh đã xử lý, đưa vào sử dụng 162/598 cơ sở (*đạt trên 27%*); 436 cơ sở còn lại đang được tiếp tục rà soát, đẩy nhanh tiến độ xử lý, chủ yếu là các điểm trường tại vùng sâu, vùng xa, miền núi.

1.6. Thu hút đầu tư và phát triển doanh nghiệp

Kết quả thu hút đầu tư của tỉnh tiếp tục duy trì đà tăng trưởng ấn tượng, chỉ trong ba tháng đầu năm, toàn tỉnh đã cấp mới 138 dự án và điều chỉnh tăng vốn cho 89 lượt dự án, với tổng vốn đầu tư quy đổi khoảng 5,2 tỷ USD¹⁰, Bắc Ninh hiện đứng **thứ 4** cả nước về thu hút FDI. Từ đầu năm đến nay, Bắc Ninh có thêm 04 KCN được thành lập mới với tổng vốn đăng ký đạt 6.439,7 tỷ đồng, nâng tổng số KCN trên địa bàn tỉnh đến nay là 39 KCN với diện tích khoảng 11.317ha; diện tích đất công nghiệp và đất hành chính dịch vụ đã cho thuê khoảng 4.316,5ha, tỷ lệ

⁸ Trong đó: 30 dự án đã hoàn thành và hoàn thành một phần, với 22.485 căn hộ đã hoàn thành và đủ điều kiện bán; 16 dự án đã khởi công, đang đầu tư xây dựng với quy mô dự kiến 21.683 căn; 54 dự án đã được giao chủ đầu tư, chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời giao chủ đầu tư đang thực hiện các thủ tục chuẩn bị đầu tư, với quy mô dự kiến 72.278 căn hộ.

⁹ Trong đó có 38 dự án đã hoàn thành, 27 dự án cơ bản hoàn thành, 128 dự án đang triển khai thực hiện.

¹⁰ Trong đó: cấp mới 56 dự án đầu tư trong nước và 81 dự án FDI với tổng vốn đăng ký lần lượt là 100.743,7 tỷ đồng và 358,36 triệu USD; điều chỉnh tăng vốn cho 17 dự án đầu tư trong nước và 74 dự án FDI với số vốn đăng ký bổ sung lần lượt là 2.458,8 tỷ đồng và 785,03 triệu USD; 19 giao dịch góp vốn, mua cổ phần với 26,03 triệu USD.

lấp đầy 53,9%.

Các giải pháp phát triển doanh nghiệp được triển khai đồng bộ, bám sát tinh thần Nghị quyết số 68-NQ/TW của Bộ Chính trị, với trọng tâm cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh và nâng cao chất lượng hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp; số doanh nghiệp thành lập mới tiếp tục duy trì xu hướng tăng khá, trong tháng 3 đã cấp mới đăng ký cho 455 doanh nghiệp và 8 Chi nhánh, Văn phòng đại diện, 172 Địa điểm kinh doanh với số vốn đăng ký là 3.960 tỷ đồng; lũy kế từ đầu năm đến nay đã cấp mới cho 1.881 Doanh nghiệp và 60 Chi nhánh, Văn phòng đại diện, 762 địa điểm kinh doanh, vốn đăng ký là 53.379 tỷ đồng.

Công tác cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh được chú trọng, triển khai một cách đồng bộ, trong đó các hoạt động xúc tiến đầu tư được thực hiện sớm, ngay từ đầu năm. UBND tỉnh đã ban hành và triển khai Chương trình xúc tiến đầu tư năm 2026; đồng thời tổ chức thành công hội nghị gặp mặt doanh nghiệp, thực hiện trao Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư và Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư cho các nhà đầu tư, góp phần tạo dư địa và động lực thúc đẩy thu hút đầu tư trên địa bàn.

1.7. Công tác quản lý tài nguyên và môi trường

Công tác quản lý đất đai, tài nguyên, môi trường được chú trọng. Tiếp tục nghiên cứu, xây dựng các quy định, cơ chế chính sách về đất đai phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành. Trong đó UBND tỉnh đã ban hành 06 Quyết định¹¹; Chủ tịch UBND tỉnh ban hành 01 Chỉ thị trong lĩnh vực đất đai¹². Công tác giao đất, cho thuê đất, thu hồi đất, giải quyết các thủ tục hành chính về đất đai được thực hiện theo quy định, đảm bảo thời gian giải quyết thủ tục hành chính. Hoạt động bảo vệ môi trường được tăng cường, gắn với mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội bền vững. UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2025-2027; các cơ quan, đơn vị, địa phương tập trung xây dựng, hoàn thiện Đề án tổng thể bảo vệ môi trường tỉnh Bắc Ninh giai đoạn 2026-2030. UBND tỉnh chỉ đạo các cấp, các ngành thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về tài nguyên, khoáng sản; nhất là các hoạt động khai thác, thu hồi khoáng sản làm vật liệu xây dựng, kịp thời đề xuất các giải pháp tháo gỡ khó khăn, đảm bảo nguồn cung vật liệu san lấp phục vụ các công trình

¹¹ (1) Quyết định số 10/2026/QĐ-UBND ngày 17/01/2026 về Ban hành hệ số điều chỉnh giá đất làm căn cứ tính tiền bồi thường về đất khi Nhà nước thu hồi đất, tính tiền sử dụng đất, tiền thuê đất trong một số trường hợp áp dụng trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh năm 2026; (2) Quyết định số 11/2026/QĐ-UBND ngày 17/01/2026 về Quy định một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất áp dụng trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh; (3) Quyết định số 14/2026/QĐ-UBND ngày 10/02/2026 về Sửa đổi, bổ sung Điều 6 của Quy định một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất áp dụng trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh ban hành kèm theo Quyết định số 11/2026/QĐ-UBND ngày 17/01/2026 của UBND tỉnh; (4) Quyết định số 15/2026/QĐ-UBND ngày 10/02/2026 về Phân cấp, ủy quyền thực hiện trong lĩnh vực đất đai; việc áp dụng trình tự thủ tục hành chính về đất đai trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh; (5) Quyết định số 18/2026/QĐ-UBND ngày 02/3/2026 ban hành Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; các Nghị định quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đất đai, Nghị quyết của Quốc hội trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh; (6) Quyết định số 19/2026/QĐ-UBND ngày 10/3/2026 về Quy định chính sách đặc thù về bồi thường bằng đất khi Nhà nước thu hồi đất ở để thực hiện Dự án đầu tư xây dựng Cảng hàng không quốc tế Gia Bình trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh.

¹² Chỉ thị số 04/CT-UBND ngày 12/02/2026 của UBND tỉnh về công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư trên địa bàn tỉnh.

trọng điểm quốc gia¹³. Tổ chức triển khai các hoạt động hưởng ứng ngày Nước thế giới và ngày Khí tượng Thế giới năm 2026.

2. Lĩnh vực văn hóa - xã hội

2.1. Giáo dục và Đào tạo

Lĩnh vực giáo dục và đào tạo được triển khai đồng bộ, toàn diện; chất lượng giáo dục tiếp tục được giữ vững và nâng cao. Trong kỳ thi học sinh giỏi quốc gia năm học 2025–2026, khối học sinh THPT toàn tỉnh đạt kết quả nổi bật với 174/237 thí sinh đoạt giải, xếp **thứ 6 toàn quốc**. Các cơ sở giáo dục duy trì nghiêm túc nền nếp, kỷ cương dạy và học ngay sau Tết Nguyên đán, đồng thời thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ trọng tâm học kỳ II. Công tác ôn tập, chuẩn bị cho kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 và kỳ thi tốt nghiệp THPT được tổ chức khoa học, bảo đảm chất lượng và tiến độ, giúp học sinh nắm chắc mặt bằng kiến thức. Hoạt động bồi dưỡng đội tuyển tham gia kỳ thi học sinh giỏi quốc gia dự thi Olympic khu vực, quốc tế năm 2026¹⁴ được tăng cường, hướng tới thành tích cao hơn; trong đó Bắc Ninh có 03 học sinh được chọn tham dự kỳ thi Olympic quốc tế và khu vực. Bên cạnh đó, tại Cuộc thi Khoa học kỹ thuật quốc gia năm học 2025–2026, Bắc Ninh có 5/6 dự án đạt giải, trong đó có 01 giải Nhất, 01 giải Nhì, 01 giải Ba và 02 giải Khuyến khích, tiếp tục khẳng định năng lực nghiên cứu, sáng tạo của học sinh Bắc Ninh. Việc triển khai Nghị quyết số 71-NQ/TW của Bộ Chính trị tiếp tục được thực hiện nghiêm túc, đồng bộ, tạo chuyển biến rõ nét về chất lượng giáo dục toàn diện; từ đó củng cố nền tảng phát triển bền vững, nâng cao vị thế của giáo dục địa phương trong bối cảnh hội nhập và cạnh tranh ngày càng sâu rộng.

2.2. Y tế, chăm sóc sức khỏe Nhân dân

Các hoạt động y tế được tập trung chỉ đạo, phù hợp với tình hình thực tiễn, đặc biệt trong công tác phòng, chống dịch bệnh, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm và chăm sóc sức khỏe nhân dân dịp Tết nguyên đán Bính Ngọ và mùa Lễ hội Xuân 2026. Các cơ sở khám chữa bệnh tiếp tục nâng cao chất lượng cung ứng các dịch vụ y tế; đẩy mạnh thực hiện các hoạt động chuyển đổi số trong khám chữa bệnh như: triển khai Bệnh án điện tử, Sổ sức khỏe điện tử VneID, kết nối, liên thông dữ liệu giữa các bệnh viện trên địa bàn tỉnh với các bệnh viện tuyến Trung ương.... Chất lượng công tác khám chữa bệnh được duy trì, nhiều kỹ thuật mới được áp dụng, đáp ứng ngày càng tốt hơn nhu cầu của Nhân dân¹⁵. Tiếp tục quán triệt và cụ thể hóa Nghị quyết số 72-NQ/TW của Bộ Chính trị, ngành y tế đang tập trung xây dựng hệ thống đề án, Kế hoạch với định hướng rõ, làm nền tảng cho việc tổ chức triển khai hiệu quả trong thực tiễn như: Đề án tăng cường phát triển hệ thống y tế, tạo đột phá, nâng cao hiệu quả bảo vệ, chăm sóc sức khỏe nhân dân tỉnh Bắc Ninh giai đoạn 2026-2035, tầm nhìn đến năm 2045; Kế hoạch khám sức khỏe định kỳ và khám

¹³ Chủ tịch UBND tỉnh đã cấp 03 giấy phép khai thác khoáng sản (đất san lấp), tổng trữ lượng khai thác 6,7 triệu m³; ban hành 31 Thông báo về việc chấp thuận khảo sát, đánh giá thông tin chung đối với khoáng sản nhóm III, IV phục vụ các dự án trọng điểm quốc gia, dự án phát triển kinh tế xã hội của tỉnh.

¹⁴ Đến nay, tỉnh Bắc Ninh có 15 HS tham gia các đội dự tuyển HS giỏi thi quốc tế và khu vực do Bộ GDĐT tuyển chọn; có 03 HS tham gia kỳ thi Olympic Toán học Châu Á - Thái Bình Dương (APMO) lần thứ 37.

¹⁵ Trong tháng 3, tại các đơn vị y tế trực thuộc ngành: tổng số lượt khám chữa bệnh: 226.871 lượt; tổng số lượt điều trị nội trú: 34.502 lượt; tổng số ca phẫu thuật: 4.139 ca; tổng số ca chuyên tuyến: 7.622 ca; tại các trạm y tế xã, phường: tổng số lượt khám chữa bệnh 39.573 lượt.

sàng lọc trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2026-2030...

2.3. Lĩnh vực văn hóa, thông tin và truyền thông

Nhiều chương trình văn hóa, văn nghệ quy mô lớn cùng các lễ hội truyền thống được tổ chức phong phú, phục vụ Nhân dân vui Xuân, đón Tết Nguyên đán Bính Ngọ 2026; chào mừng kỷ niệm 96 năm Ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam, thành công Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng và các sự kiện chính trị quan trọng của tỉnh. Qua đó, góp phần lan tỏa không khí vui tươi, phấn khởi trong các tầng lớp Nhân dân; đồng thời quảng bá, tôn vinh giá trị văn hóa truyền thống, thúc đẩy phát triển du lịch. Song song với đó, UBND tỉnh đã chỉ đạo các ngành chức năng tăng cường công tác quản lý nhà nước; đẩy mạnh kiểm tra, hướng dẫn, giám sát việc tổ chức các hoạt động văn hóa, thể thao, du lịch, lễ hội đầu năm; bảo đảm an toàn, không để xảy ra cháy nổ, mất vệ sinh an toàn thực phẩm. Đặc biệt, tỉnh đã tổ chức thành công chuỗi sự kiện nhân dịp Bắc Ninh đón nhận Bằng của UNESCO ghi danh di sản Nghề làm tranh dân gian Đông Hồ vào Danh sách di sản văn hóa phi vật thể cần bảo vệ khẩn cấp; công bố Quần thể di tích và danh thắng Yên Tử – Vĩnh Nghiêm – Côn Sơn – Kiếp Bạc là Di sản văn hóa thế giới; Festival “Về miền di sản Bắc Ninh – 2026”, khẳng định vị thế, giá trị nổi bật của di sản văn hóa địa phương trên bản đồ văn hóa trong nước và quốc tế thu hút đông đảo người dân và du khách tham dự.

Trong Quý I, lĩnh vực du lịch của tỉnh tiếp tục bứt phá và phát triển theo hướng chuyên nghiệp, từng bước khẳng định vai trò là ngành kinh tế quan trọng trong cơ cấu kinh tế địa phương. Toàn tỉnh ước đón khoảng 2,21 triệu lượt khách du lịch, tăng 28% so cùng kỳ (trong đó quốc tế 132 nghìn lượt, nội địa khoảng 2,078 triệu lượt); tổng doanh thu từ các hoạt động dịch vụ du lịch ước đạt 2.000 tỷ đồng, tăng 30% so với cùng kỳ năm trước. Kết quả này là minh chứng rõ nét cho hiệu quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt của các cấp, các ngành trong triển khai đồng bộ các giải pháp kích cầu du lịch, nâng cao chất lượng sản phẩm, dịch vụ và đẩy mạnh quảng bá hình ảnh điềm đến. Qua đó, góp phần thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, tạo việc làm, nâng cao thu nhập cho người dân và từng bước đưa du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn của tỉnh.

Các hoạt động tuyên truyền về cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026–2031 được triển khai đồng bộ, sâu rộng trên phạm vi toàn tỉnh, góp phần củng cố sự đồng thuận xã hội, tạo nền tảng chính trị vững chắc và đạt nhiều kết quả tích cực.

2.4. Công tác đảm bảo an sinh xã hội, giảm nghèo, lao động, việc làm

Hoạt động đền ơn đáp nghĩa, chính sách ưu đãi đối với người có công được duy trì thực hiện tốt. Công tác bảo trợ xã hội, bảo vệ, chăm sóc trẻ em, bình đẳng giới và phòng, chống tệ nạn xã hội được quan tâm triển khai hiệu quả. Công tác giảm nghèo được chú trọng; đời sống của Nhân dân nhìn chung ổn định. Trong dịp Tết nguyên đán Bính Ngọ 2026, các chính sách an sinh xã hội được triển khai kịp thời; hoạt động tổ chức thăm hỏi, tặng quà cho các đối tượng chính sách, người có công, hộ nghèo, hộ cận nghèo và các đối tượng bảo trợ xã hội, được triển khai đồng bộ, bao phủ toàn diện; bảo đảm mọi người, mọi nhà đều được đón Tết vui

tươi, đầm ấm. Đồng thời, công tác chăm lo đời sống công nhân, người lao động, nhất là tại các khu, cụm công nghiệp được quan tâm, góp phần ổn định tình hình lao động trên địa bàn. Công tác lao động, đào tạo nghề được đẩy mạnh, hỗ trợ các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh chủ động nguồn nhân lực phục vụ sản xuất, kinh doanh. Trong quý I/2026, toàn tỉnh giải quyết việc làm cho 13.658 lao động, đạt 26,26% kế hoạch; trong đó: lao động được vay vốn từ nguồn vốn vay giải quyết việc làm là 726 người, lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng là 832 người. Toàn tỉnh hiện có 568.000 lao động làm việc trong các KCN¹⁶. Thu nhập bình quân của người lao động khoảng 8,8 triệu đồng/tháng.

3. Lĩnh vực nội chính

3.1. Cải cách hành chính, chuyển đổi số và công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI, đại biểu HĐND các cấp, nhiệm kỳ 2026-2031

Công tác cải cách hành chính (CCHC) đã được các cấp, các ngành trong tỉnh tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, kịp thời ban hành các văn bản để tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả¹⁷; cơ quan chuyên môn tổng hợp tài liệu kiểm chứng, giải trình, bổ sung gắn trên phần mềm chấm điểm Chỉ số CCHC cấp tỉnh năm 2025 gửi Bộ Nội vụ. Rà soát, phê duyệt bổ sung, sửa đổi công bố quy trình giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) của các sở, ngành cập nhật theo quy định của pháp luật hiện hành và hướng dẫn của Bộ, ngành Trung ương. Công tác thanh tra, kiểm tra công vụ được thực hiện nghiêm túc; chính quyền địa phương 2 cấp hoạt động ổn định, hiệu quả được nâng lên.

Công tác chuyển đổi số tiếp tục được triển khai quyết liệt, đồng bộ, có trọng tâm, trọng điểm; trong đó, việc quán triệt và tổ chức thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị được xác định là nhiệm vụ then chốt, xuyên suốt. Trên cơ sở đó, Ban Chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06 của tỉnh đã chủ động, tích cực tổ chức các hội nghị nhằm đôn đốc, kiểm tra, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị tập trung triển khai hiệu quả các nhiệm vụ theo Chương trình công tác năm 2026; đồng thời bám sát, cụ thể hóa các nội dung tại Thông báo kết luận của Ban Chỉ đạo Trung ương. Cùng với đó, tỉnh đã khẩn trương nghiên cứu, xây dựng và hoàn thiện Chương trình đột phá về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số giai đoạn 2025–2030, qua đó tạo lập nền tảng vững chắc thúc đẩy chuyển đổi số toàn diện trên các lĩnh vực, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước.

Tỉnh đã tổ chức thành công cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026–2031, bảo đảm dân chủ, an toàn, đúng quy định của pháp luật¹⁸. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo được triển khai đồng bộ, quyết

¹⁶ Trong đó: lao động là người nước ngoài khoảng 24.400 người, lao động trong nước khoảng 543.600 người (lao động trong tỉnh chiếm khoảng gần 50%).

¹⁷ Quyết định xác định Chỉ số cải cách hành chính đối với các cơ quan thuộc UBND tỉnh, UBND cấp xã; Quyết định thành lập Đoàn kiểm tra công vụ, kỷ luật, kỷ cương hành chính tỉnh Bắc Ninh; Nghị quyết đẩy mạnh cải cách hành chính nhà nước tỉnh Bắc Ninh giai đoạn 2026-2030; Kế hoạch thực hiện công tác văn thư, lưu trữ năm 2026...

¹⁸ (1) Đối với kết quả bầu cử đại biểu Quốc hội: Số đại biểu được bầu là 16, số đại biểu trúng cử là 16 trong đó nữ 07 người, dân tộc thiểu số 02 người, trẻ tuổi (*dưới 40 tuổi*) 02 người, tái cử 11 người (*về thành phần thuộc cơ quan đảng 02 người, chính quyền 13 người, Ủy ban MTTQVN và tổ chức thành viên 01 người*); (2) Đối với kết quả bầu cử đại biểu HĐND cấp tỉnh: Số đại biểu được bầu 85, số đại biểu trúng cử là 85, trong đó cơ cấu: Nữ 21 người, dân

liệt; Ban Chỉ đạo bầu cử và các tổ chức phụ trách bầu cử được thành lập đầy đủ, hoạt động hiệu quả. Quy trình hiệp thương, lập danh sách người ứng cử, danh sách cử tri, công tác tuyên truyền và bảo đảm an ninh trật tự được thực hiện chặt chẽ, đúng tiến độ. Ngày bầu cử được tổ chức nghiêm túc, trang trọng, đúng quy định, thực sự trở thành ngày hội lớn của toàn dân, góp phần củng cố niềm tin của Nhân dân đối với Đảng và Nhà nước.

3.2. Công tác tư pháp, thi hành án dân sự

Công tác xây dựng thể chế, chính sách của tỉnh được quan tâm chỉ đạo. Các văn bản hành chính, quy phạm pháp luật được xây dựng theo đúng trình tự, thủ tục, chất lượng tiếp tục được nâng lên¹⁹. Công tác kiểm tra, rà soát văn bản QPPL được tăng cường; việc tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật được thực hiện hiệu quả. UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch kiểm tra, rà soát văn bản và công tác pháp chế năm 2026; Chương trình xây dựng văn bản QPPL năm 2026; công bố Danh mục văn bản QPPL do HĐND, UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh ban hành hết hiệu lực toàn bộ và một phần năm 2025; Kế hoạch thực hiện công tác theo dõi thi hành văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh năm 2026; Kế hoạch Kiểm tra và theo dõi việc thi hành văn bản quy phạm pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2026; Kế hoạch công tác PBGDPL, hoà giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2026. Hoàn thành Báo cáo kết quả công tác tư pháp, cải cách thể chế nhiệm kỳ 2021-2026. Công tác thi hành án dân sự được triển khai kịp thời, theo đúng quy định của pháp luật, đạt kết quả tích cực²⁰.

3.3. Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại tố cáo (KNTC) và phòng chống tham nhũng

Công tác tiếp công dân, giải quyết KNTC được tập trung cao. UBND tỉnh đã chỉ đạo các cấp, các ngành thực hiện tốt công tác tiếp công dân, giải quyết KNTC; yêu cầu các cơ quan cấp tỉnh tăng cường kiểm tra, hỗ trợ các địa phương giải quyết các vụ việc phức tạp, tồn đọng, gắn với tập trung xử lý, giải quyết dứt điểm các vụ việc đông người, phức tạp; tăng cường theo dõi, đôn đốc các địa phương thực hiện nghiêm túc việc tiếp công dân, giải quyết KNTC. Nhìn chung, chất lượng tham mưu, giải quyết vụ việc của các sở, ngành cơ bản tốt; chất lượng giải quyết của cấp huyện, cấp xã đã được nâng lên; công tác hòa giải, đối thoại với

tộc thiểu số 03 người, trẻ tuổi (*dưới 40 tuổi*) 03 người, tái cử 46 người, tôn giáo 01 người. Trình độ chuyên môn: Sau đại học 89,41%, đại học 10,59%. Lý luận chính trị: Cử nhân 01 người, tỷ lệ 1,18%; Cao cấp 80 người, tỷ lệ 94,12%; Trung cấp 02 người, tỷ lệ 2,35%; (3) Đối với bầu cử đại biểu HĐND cấp xã: Số đại biểu được bầu là 2.235; số đại biểu trúng cử là 2.208 (*thiếu 27 đại biểu*), trong đó cơ cấu: Nữ 538 người, dân tộc thiểu số 272 người, trẻ tuổi (*dưới 40 tuổi*) 332 người, ngoài đảng 120 người, tái cử 1.110 người, tôn giáo 35 người. Trình độ chuyên môn: Sau đại học 27,09%, đại học 54,22%, dưới đại học 18,69%.

¹⁹ Trong quý I, Sở Tư pháp tham gia ý kiến 128 dự thảo văn bản; thẩm định 12 dự thảo văn bản QPPL..

²⁰ Trong quý I, Thi hành án dân sự tỉnh đã thụ lý 14.231 việc, số cũ chuyển sang là 9.959 việc, thụ lý mới 4.272 việc. Số việc đã ủy thác là 48 việc, 03 việc thu hồi quyết định thi hành án, tổng số phải thi hành là 14.180 việc. Phân loại có 10.737 việc có điều kiện giải quyết (chiếm tỷ lệ 75,7%), 3.008 việc chưa có điều kiện giải quyết (chiếm tỷ lệ 21,2%); 258 việc hoãn thi hành án; 04 việc tạm đình chỉ và 173 việc thuộc trường hợp khác (*chiếm tỷ lệ 3,1%*). Trong số có điều kiện, đã giải quyết xong 4.088 việc, **đạt tỷ lệ 38,1%** (tăng 169 việc = 4,3% so với cùng kỳ năm 2025; giảm 711 việc = 14,8% so với Quý IV năm 2025). Số việc chuyển kỳ sau 10.092 việc, trong đó số việc có điều kiện nhưng chưa thi hành xong là 6.649 việc. .

công dân được chú trọng²¹.

Công tác phòng, chống tham nhũng, thanh tra được tập trung chỉ đạo. UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2026; các địa phương, đơn vị đã xây dựng chương trình, kế hoạch và tổ chức thực hiện nghiêm túc; các giải pháp phòng ngừa tham nhũng tiếp tục được triển khai thực hiện đồng bộ. Trong quý I/2026, toàn tỉnh đã triển khai 31 cuộc thanh tra hành chính trên các lĩnh vực quản lý nhà nước, quản lý kinh tế - xã hội (*kỳ trước chuyển sang 14 cuộc, trong kỳ 17 cuộc*), đã ban hành 14 kết luận thanh tra, số đơn vị được thanh tra là 28 đơn vị²².

3.4. Công tác Quốc phòng - An ninh, đối ngoại, đảm bảo trật tự an toàn xã hội

Công tác quốc phòng, an ninh được tăng cường. UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ quốc phòng quân sự địa phương năm 2026. Chỉ đạo, theo dõi cơ quan, đơn vị làm công tác chuẩn bị cho huấn luyện chiến đấu; tổ chức Lễ ra quân huấn luyện, Lễ giao, nhận quân năm 2026 bảo đảm nhanh, gọn, an toàn tuyệt đối, hoàn thành 100% chỉ tiêu được giao. Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội tiếp tục ổn định.

Công tác đối ngoại được tăng cường ngay từ những tháng đầu năm, trong đó hợp tác kinh tế, mở rộng thị trường và thu hút các nguồn vốn đầu tư có chất lượng là nội dung trọng tâm trong các hoạt động đối ngoại như: quảng bá hình ảnh của tỉnh trong các chương trình đón tiếp các đối tác nước ngoài đến thăm và làm việc tại tỉnh; tuyên truyền qua các ấn phẩm đối ngoại, cổng thông tin điện tử, mạng xã hội...

Chủ tịch UBND tỉnh triển khai nhiệm vụ tăng cường các biện pháp nâng cao hiệu quả công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông trên địa bàn tỉnh. Tổ chức đợt cao điểm bảo đảm an toàn giao thông trong dịp trước, trong và sau Tết Nguyên đán Bính Ngọ 2026 và các lễ hội đầu năm. Tai nạn giao thông giảm mạnh trên cả 3 tiêu chí. Trong 3 tháng đầu năm 2026, toàn tỉnh xảy ra 119 vụ tai nạn giao thông, làm chết 64 người, làm bị thương 68 người. So sánh với cùng kỳ năm 2025: giảm 14 vụ (-10,5%); giảm 13 người chết (-16,9%); giảm 05 người bị thương (-6,8%)²³.

4. Đánh giá chung

4.1. Kết quả đạt được

Mặc dù tiếp tục phải đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức, song bức tranh

²¹ Trong quý I, toàn tỉnh đã tổ chức tiếp tổng số 4.460 lượt người, số người được tiếp là 4.950 người, đến KNTC và kiến nghị, phản ánh (KNPA) 2.912 vụ việc (*tăng 1.358 lượt người, tăng 686 vụ việc so với Quý I/2025; tăng 1.478 lượt người, tăng 84 vụ việc so với Quý IV/2025*); số đoàn đông người được tiếp là 72 đoàn với tổng số người là 661; Tổng số đơn đã tiếp nhận trong kỳ trên địa bàn là 3.951 đơn (*giảm 491 đơn so với Quý I/2025; giảm 395 đơn so với Quý IV/2025*). Số đơn đã xử lý là 3.848 đơn; số đơn đủ điều kiện xử lý là 2.736 đơn; số đơn thuộc thẩm quyền là 2.117 (*tăng 715 đơn so với Quý I/2025; giảm 64 đơn so với Quý IV/2025*) và số vụ việc thuộc thẩm quyền là 2.117 vụ việc.

²² Qua thanh tra đã phát hiện vi phạm về tiền là 16.163 triệu đồng; thu hồi về ngân sách nhà nước 3.031 triệu đồng; xuất toán, loại khỏi giá trị quyết toán và chỉ đạo cơ quan có thẩm quyền xử lý bằng các biện pháp tài chính khác 13.132 triệu đồng; kiến nghị xử lý trách nhiệm 13 tổ chức, 37 cá nhân; chuyển thông tin 01 vụ việc về phát hiện dấu hiệu làm giả và sử dụng con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức sang cơ quan điều tra.

²³ Riêng trong tháng 3 xảy ra 22 vụ tai nạn giao thông, làm chết 07 người, làm bị thương 17 người. So sánh với cùng kỳ năm 2025: giảm 16 vụ (-42,1%); giảm 20 người chết (-74,1%); tăng 01 người bị thương (6,3%). So sánh với tháng 02 năm 2026: giảm 26 vụ (-54,2%); giảm 17 người chết (-70,1%); giảm 11 người bị thương (-39,3%).

kinh tế - xã hội của tỉnh trong 3 tháng đầu năm 2026 vẫn ghi nhận nhiều điểm sáng, tạo đà phát triển tích cực cho cả năm. Khu vực công nghiệp tiếp tục giữ vững nhịp tăng trưởng, khẳng định vai trò là động lực của nền kinh tế. Sản xuất nông nghiệp được triển khai đúng tiến độ, phát triển ổn định. Các ngành dịch vụ duy trì xu hướng phát triển, trong đó xuất nhập khẩu tiếp tục giữ vững vị trí dẫn đầu cả nước; thu hút đầu tư đạt nhiều kết quả ấn tượng, góp phần củng cố niềm tin của cộng đồng doanh nghiệp và nhà đầu tư. Thu ngân sách nhà nước đạt 42% dự toán, tạo dư địa và nền tảng vững chắc để phấn đấu hoàn thành vượt mức kế hoạch cả năm.

Các lĩnh vực văn hóa - xã hội phát triển toàn diện; chất lượng giáo dục không ngừng được nâng lên, đặc biệt là giáo dục mũi nhọn, tiếp tục giữ vững vị thế trong nhóm dẫn đầu cả nước. Nhiều hoạt động văn hóa, văn nghệ quy mô lớn được tổ chức, đáp ứng ngày càng tốt hơn nhu cầu thụ hưởng của Nhân dân; đời sống Nhân dân cơ bản ổn định. Công tác cải cách hành chính và chuyển đổi số được triển khai quyết liệt, đồng bộ. Công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026–2031 được tổ chức thành công, bảo đảm dân chủ, đúng quy định. Ý thức chấp hành kỷ luật, kỷ cương trong thực thi công vụ của đội ngũ cán bộ, công chức được thực thi nghiêm túc. Chất lượng công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo tiếp tục được nâng cao. Công tác quân sự, quốc phòng địa phương được tăng cường; an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững; tai nạn giao thông giảm sâu trên cả ba tiêu chí.

4.2. Một số tồn tại, hạn chế

Bên cạnh những kết quả đạt được là cơ bản, tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh vẫn còn một số bất cập và tiếp tục gặp nhiều khó khăn, thách thức: áp lực duy trì tốc độ tăng trưởng cao trong bối cảnh kinh tế thế giới còn tiềm ẩn nhiều biến động, rủi ro; tốc độ tăng trưởng kinh tế không đạt kịch bản, nhất là lĩnh vực công nghiệp - xây dựng; tiến độ triển khai, giải ngân một số dự án đầu tư công chậm, chưa đáp ứng yêu cầu đề ra; đáng chú ý, ở cấp xã, số lượng đơn vị có phát sinh giá trị giải ngân vốn đầu tư công còn thấp, chỉ có 17 xã, phường; một số vướng mắc về đất đai, công tác giải phóng mặt bằng chưa được xử lý dứt điểm, ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện các dự án; yêu cầu cải cách hành chính, chuyển đổi số ngày càng cao trong khi nguồn lực và năng lực tổ chức thực hiện còn hạn chế.

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM THÁNG 4 VÀ QUÝ II NĂM 2026

Thời gian tới, dự báo tình hình thế giới tiếp tục biến động phức tạp, khó lường; căng thẳng địa chính trị, xung đột quân sự, cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn kéo dài; tăng trưởng kinh tế, thương mại toàn cầu tiềm ẩn nhiều rủi ro, nguy cơ tái diễn đứt gãy chuỗi cung ứng... Trước bối cảnh đó, UBND tỉnh xác định để hoàn thành thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2026, các cơ quan, đơn vị, địa phương cần tiếp tục phát huy tinh thần trách nhiệm, quyết tâm cao, nỗ lực lớn, hành động quyết liệt; đồng thời rà soát kỹ lưỡng các nhiệm vụ trọng tâm trong quý II và cả năm 2026 để ưu tiên nguồn lực, tập trung chỉ đạo, thực hiện hiệu quả, tạo đà cho những tháng tiếp theo; trong đó chú trọng những nội dung sau:

1. Đẩy mạnh thực hiện các Nghị quyết của Trung ương, Tỉnh ủy, HĐND

tỉnh và Kế hoạch của UBND tỉnh về các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội; cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh năm 2026

Tiếp tục quán triệt đầy đủ, kịp thời và tổ chức thực hiện đồng bộ, quyết liệt, hiệu quả Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng; các Nghị quyết, Kết luận của Trung ương, Bộ Chính trị, nhất là 09 nghị quyết chuyên đề đột phá, chiến lược của Bộ Chính trị; các Nghị quyết, Chỉ thị của Tỉnh uỷ, HĐND tỉnh về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách nhà nước năm 2026. Đồng thời tổ chức quán triệt và triển khai nghiêm túc các nội dung Hội nghị Trung ương 2 khóa XIV của Đảng, đặc biệt là các định hướng, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2026 và thời gian tới. Chủ động theo dõi, phân tích sát diễn biến tình hình kinh tế, chính trị trong nước và quốc tế, nhất là những yếu tố tác động trực tiếp đến hoạt động sản xuất công nghiệp, xuất khẩu, thu hút đầu tư; nâng cao chất lượng công tác dự báo, kịp thời cập nhật các kịch bản tăng trưởng phù hợp với thực tiễn của tỉnh. Trên cơ sở đó, điều hành linh hoạt, hiệu quả các giải pháp phát triển kinh tế - xã hội, tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp, thúc đẩy các động lực tăng trưởng truyền thống và động lực mới, phấn đấu hoàn thành ở mức cao nhất mục tiêu tăng trưởng năm 2026.

Tiến hành phân tích, đánh giá kết quả xếp hạng PCI của tỉnh năm 2025 (*ngay sau khi VCCI công bố*); nghiên cứu, đề xuất các nhiệm vụ, giải pháp nâng hạng PCI năm 2026. Cập nhật, hoàn thiện hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu phục vụ cho hoạt động xúc tiến đầu tư. Cập nhật thông tin mới nhất về tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh tại các ấn phẩm, tài liệu phục vụ cho hoạt động xúc tiến đầu tư.

Chuẩn bị thật tốt các điều kiện cần thiết, nhất là hạ tầng, nguồn nhân lực, mặt bằng sạch để chủ động đón đầu dòng dịch chuyển vốn đầu tư nước ngoài, đặc biệt là các nguồn vốn chất lượng với công nghệ tiên tiến trên cơ sở đáp ứng quy định suất đầu tư và số lao động sử dụng đối với các dự án đầu tư bằng nguồn vốn ngoài ngân sách. Nghiên cứu tiềm năng, thị trường, xu hướng đầu tư, nhu cầu mở rộng sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp, tập đoàn đã và đang đầu tư trong các KCN. Ưu tiên kêu gọi các nhà đầu tư là thành viên cùng tham gia các hiệp định FTA đa phương với Việt Nam với các ngành nghề tập trung vào công nghệ kỹ thuật số, kinh tế số, công nghệ bán dẫn, trí tuệ nhân tạo AI, công nghiệp phụ trợ, dịch vụ, thương mại.

Tăng cường đối thoại giữa lãnh đạo tỉnh và lãnh đạo các ngành, địa phương với các doanh nghiệp để xử lý kịp thời những vướng mắc, bất cập; giải quyết các khó khăn vướng mắc trong thời gian nhanh nhất, nhất là những vấn đề về TTHC trong đầu tư, vay vốn, đất đai, cấp phép xây dựng..., kiên quyết xử lý các doanh nghiệp không đầu tư hoặc đầu tư cầm chừng gây lãng phí nguồn lực đất đai. Tăng cường phát triển đồng bộ các thành phần kinh tế, nghiêm túc triển khai Nghị quyết số 79-NQ/TW và Nghị quyết số 68-NQ/TW của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế nhà nước và kinh tế tư nhân, bảo đảm cơ chế phối hợp hiệu quả, thúc đẩy sự phát triển hài hòa, cân bằng giữa khu vực nhà nước và tư nhân, góp phần xây dựng nền kinh tế năng động, bền vững và giàu sức cạnh tranh. Đẩy mạnh các hoạt động khởi sự doanh nghiệp, các dịch vụ hỗ trợ; nâng cao chất lượng công tác đối thoại, giải quyết nghiêm túc, thực chất, dứt điểm các vướng mắc, phản ánh, kiến nghị của doanh

nghiệp, công khai kết quả theo dõi, giám sát quá trình xử lý sau đối thoại.

2. Tập trung tháo gỡ khó khăn, thúc phát triển các ngành sản xuất

Tập trung rà soát, nắm bắt tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp; chủ động hỗ trợ, giải quyết những đề xuất, kiến nghị nhất là về vốn, thị trường tiêu thụ, lao động, chi phí nguyên vật liệu... nhằm hỗ trợ các doanh nghiệp ổn định sản xuất, thúc đẩy phục hồi chuỗi cung ứng, tạo năng lực sản xuất mới. Cùng với đó, rà soát, sửa đổi, bổ sung các cơ chế, chính sách đã ban hành không còn phù hợp để kịp thời tháo gỡ vướng mắc, huy động các nguồn lực, tạo động lực phát triển các ngành, địa phương. Tiếp tục tập huấn, hướng dẫn, phổ biến các Luật, văn bản dưới luật mới được ban hành và có hiệu lực trong năm 2026 cho người dân, doanh nghiệp nắm được nhất là những quy định mới ảnh hưởng trực tiếp đến đời sống, cũng như hoạt động sản xuất kinh doanh.

Nâng cao hiệu quả hoạt động xúc tiến thương mại, liên kết tiêu thụ vải thiều và các sản phẩm nông nghiệp chủ lực, tiềm năng của tỉnh. Triển khai “*Tuần lễ Thương hiệu quốc gia*” chào mừng “*Ngày Thương hiệu Việt Nam 20/4*” năm 2026. Tăng cường quản lý thị trường, chủ động phương án điều tiết nguồn cung, bảo đảm cung ứng, lưu thông hàng hóa; kiểm tra giám sát các cơ sở bán lẻ xăng dầu nhằm đảm bảo nguồn cung xăng dầu phục vụ sản xuất của doanh nghiệp, sinh hoạt, tiêu dùng của Nhân dân. Thực hiện quyết liệt các nhiệm vụ, giải pháp bảo đảm cung ứng điện theo kế hoạch; đẩy nhanh tiến độ triển khai các dự án điện đã được chấp thuận; không để thiếu điện sản xuất kinh doanh, tiêu dùng trong mọi tình huống.

Đẩy mạnh áp dụng các quy trình sản xuất nông nghiệp theo tiêu chuẩn VietGap, GlobalGAP, hữu cơ cao vào sản xuất. Chủ động điều tiết nước tưới dưỡng cho cây trồng vụ chiêm Xuân. Thường xuyên hướng dẫn người dân chăm sóc lúa, cây ăn quả, đặc biệt là Vải thiều đảm bảo đủ điều kiện xuất khẩu. Tăng cường công tác kiểm dịch thú y, kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật, phòng, chống dịch bệnh trên đàn vật nuôi; không để lây lan dịch bệnh nguy hiểm trên địa bàn. Triển khai hiệu quả các biện pháp quản lý nhà nước về giống cây trồng, vật nuôi, phân bón, thuốc thú y, thức ăn chăn nuôi. Các đơn vị, địa phương tăng cường kiểm tra, rà soát hệ thống công trình thủy lợi, hồ chứa; tổ chức nạo vét kênh mương nội đồng, khơi thông dòng chảy; chủ động triển khai các giải pháp bơm, tích trữ nước tưới, bảo đảm đủ nước phục vụ sản xuất. Đồng thời, khẩn trương triển khai các công trình, dự án cấp bách về đê điều đã được phê duyệt, nhằm bảo đảm an toàn phòng, chống thiên tai trong mùa mưa bão sắp tới.

Đẩy nhanh tiến độ xây dựng nông thôn mới, chương trình mỗi xã, phường một sản phẩm theo kế hoạch. Tập trung hỗ trợ các đơn vị hoàn thiện hồ sơ đánh giá, phân hạng OCOP đợt 1 năm 2026, nhất là sản phẩm đăng ký 5 sao và sản phẩm dịch vụ du lịch nông thôn. Thực hiện nghiêm Chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh về tăng cường công tác quản lý bảo vệ rừng và đất lâm nghiệp, ngăn chặn tình trạng phát, phá rừng, cháy rừng trên địa bàn.

3. Đẩy mạnh thu ngân sách; tập trung huy động mọi nguồn lực cho đầu tư kết cấu hạ tầng thiết yếu, nhất là hạ tầng giao thông, công nghiệp, đô thị

Chú trọng công tác phân tích, dự báo những tác động ảnh hưởng tăng, giảm

đến nguồn thu trên địa bàn. Thực hiện đồng bộ các biện pháp quản lý thuế, trong đó tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra chống thất thu, trốn lậu thuế; đẩy mạnh công tác quản lý nợ đọng thuế. Tích cực đôn đốc thu kịp thời các khoản thuế truy thu và phạt qua kết luận thanh tra. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền và hỗ trợ người nộp thuế; tăng cường ứng dụng CNTT hiện đại và cải cách TTHC, tạo điều kiện thuận lợi cho người nộp thuế... Đẩy mạnh việc áp dụng hóa đơn điện tử khi bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ. Tăng cường quản lý và nâng cao hiệu quả công tác quyết toán vốn đầu tư công dự án hoàn thành, đồng thời giải quyết dứt điểm các vi phạm về thời gian lập báo cáo quyết toán.

Đẩy nhanh tiến độ rà soát, nghiên cứu hoàn thành điều chỉnh Quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 và lập Quy hoạch chung đô thị Bắc Ninh đến năm 2050, tầm nhìn đến năm 2075 định hướng hoàn thiện đồng bộ hạ tầng kỹ thuật đáp ứng các tiêu chí, điều kiện để Bắc Ninh trở thành thành phố trực thuộc Trung ương và liên kết với các cực tăng trưởng trọng điểm của cả nước. Từ đó, tạo nền tảng thu hút đầu tư, từng bước hình thành các khu thương mại tự do, khu kinh tế chuyên biệt, thu hút các nhà đầu tư chiến lược.

Chỉ đạo thực hiện nghiêm túc, hiệu quả chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các bộ, ngành Trung ương, Thường trực Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh về việc đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công năm 2026. Hoàn thiện các thủ tục trình cấp có thẩm quyền phê duyệt kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026–2030, tạo nền tảng vững chắc cho tăng trưởng bền vững và phát triển đồng bộ trong những năm tới. Tập trung cao, chỉ đạo quyết liệt đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án đầu tư công trên địa bàn, đặc biệt là các dự án lớn, trọng điểm²⁴; trong đó phân đấu hoàn thành đưa vào sử dụng, phát huy hiệu quả một số dự án trong năm 2026, như: Dự án đầu tư xây dựng cầu Kênh Vàng và đường dẫn hai đầu cầu, kết nối 2 tỉnh Bắc Ninh và Hải Dương; các dự án thành phần thuộc Dự án Vành đai 4 – Vùng Thủ đô Hà Nội ...Tập trung nguồn lực triển khai đồng bộ dự án Cảng hàng không quốc tế Gia Bình và các dự án liên quan, qua đó mở rộng không gian phát triển, tăng cường liên kết vùng và tạo cú hích mạnh mẽ cho tăng trưởng kinh tế - xã hội, trọng tâm là hoàn thành toàn bộ công tác giải phóng mặt bằng của dự án, kịp thời bàn giao cho nhà đầu tư tổ chức thi công, bảo đảm các công trình phục vụ APEC được đưa vào sử dụng đúng tiến độ.

Đẩy nhanh tiến độ đầu tư, xây dựng hạ tầng các KCN, CCN sớm đưa vào hoạt động, thu hút đầu tư, tạo động lực thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh trong năm 2026 và thời gian tiếp theo. Trong đó tập trung bồi thường GPMB và đầu tư đồng bộ hạ tầng kỹ thuật các KCN mới được thành lập. Khẩn trương hoàn thành các thủ tục đầu tư đối với các KCN đã được phê duyệt quy hoạch.

Thúc đẩy tiến độ thực hiện các dự án khu đô thị, khu dân cư, nhà ở. Chủ động rà soát, đôn đốc hướng dẫn tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong triển khai thực hiện các dự án bất động sản, dự án nhà ở xã hội cho các địa phương, doanh

²⁴ Như: Các dự án thành phần thuộc Dự án Vành đai 4 – Vùng Thủ đô Hà Nội; Dự án đầu tư xây dựng cầu Hà Bắc 1 qua sông Cầu và tuyến đường dẫn ĐT295C đến nút giao Lạc Long Quân, tỉnh Bắc Ninh; Dự án ĐTXD ĐT285B (Đoạn từ QL1A đến cầu Bình Than – QL17); Dự án nâng cấp, mở rộng đường tỉnh 293 đoạn từ phường Bắc Giang đến tuyến nhánh vào chùa Vĩnh Nghiêm...

nghiệp theo các quy định của pháp luật hiện hành. Đồng thời, kịp thời nắm bắt các thông tin liên quan đến thị trường bất động sản nhất là tình trạng thổi giá, tăng giá không phản ánh đúng giá trị thực của tài sản bất động sản, kinh doanh không đúng quy định tại các dự án, kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm túc các vi phạm. Tổ chức thực hiện hiệu quả các quy hoạch đã được phê duyệt, đảm bảo đồng bộ, gắn kết chặt chẽ giữa quy hoạch với đầu tư hạ tầng kỹ thuật. Tập trung chỉ đạo quyết liệt việc rà soát, giải quyết và tháo gỡ khó khăn, vướng mắc đối với các dự án tồn đọng, kéo dài; đặc biệt là các dự án đang được theo dõi trên Hệ thống 751 của Ban Chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ. Khẩn trương rà soát, phân loại và xây dựng phương án xử lý các cơ sở nhà, đất dôi dư còn lại; bảo đảm quản lý chặt chẽ, sử dụng hiệu quả tài sản công, đúng quy định pháp luật và phù hợp với yêu cầu phát triển trong giai đoạn tới.

4. Nâng cao hiệu quả quản lý đất đai, tài nguyên khoáng sản và bảo vệ môi trường

Tập trung cao kiểm tra, đôn đốc, chỉ đạo các ngành, địa phương tăng cường công tác quản lý đất đai trên địa bàn, khẩn trương khắc phục, giải quyết triệt để các vi phạm về đất đai, đặc biệt là công tác cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất với xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai trên địa bàn tỉnh. Tăng cường kiểm tra, xử lý các dự án không đưa đất vào sử dụng, chậm tiến độ sử dụng đất.

Kiểm soát chặt chẽ việc chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác. Thực hiện nghiêm phân việc, phân công, phân cấp trách nhiệm trong quản lý nhà nước về rừng và đất lâm nghiệp, phát huy vai trò của người đứng đầu chính quyền các cấp, làm rõ trách nhiệm của các đơn vị, tổ chức, cá nhân thiếu trách nhiệm, để xảy ra vi phạm và xử lý theo quy định của pháp luật. Tập trung chỉ đạo kiểm tra, rà soát phương án, kế hoạch phòng cháy, chữa cháy rừng, đảm bảo an toàn về phòng cháy, chữa cháy rừng, có giải pháp ứng phó kịp thời, hiệu quả khi có cháy rừng xảy ra.

Duy trì thực hiện nghiêm pháp luật về bảo vệ môi trường gắn với việc tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Kế hoạch thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh, giai đoạn 2025 – 2027 đảm bảo thu gom, xử lý triệt để rác thải phát sinh ra môi trường. Trong đó, đẩy nhanh tiến độ đầu tư xây dựng các dự án: Nhà máy rác và phát điện tại phường Đa Mai; Nhà máy xử lý chất thải rắn, huyện Hiệp Hoà. Hoàn thiện Đề án tổng thể bảo vệ môi trường tỉnh Bắc Ninh giai đoạn 2026-2030.

Nâng cao chất lượng công tác thẩm định hồ sơ đề nghị cấp phép khai thác khoáng sản. Hoàn thành công tác đấu giá quyền khai thác khoáng sản đối với các điểm mỏ theo Kế hoạch, đảm bảo khách quan, công khai, minh bạch và đúng quy định của pháp luật, sớm đưa vào khai thác đáp ứng nhu cầu nguyên vật liệu (*đất, cát sỏi*) của tỉnh. Tiếp tục triển khai nghiêm túc Chỉ thị số 04-CT/TU ngày 11/9/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về tăng cường sự lãnh đạo của các cấp uỷ đảng đối với công tác quản lý nhà nước về lĩnh vực tài nguyên khoáng sản trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh.

5. Tăng cường công tác phòng, chống dịch bệnh, nâng cao chất lượng

giáo dục - đào tạo

Tiếp tục chỉ đạo nâng cao chất lượng bệnh viện, y tế cơ sở; tập trung chỉ đạo tháo gỡ vướng mắc, bảo đảm đủ thuốc, vật tư y tế tại các bệnh viện, cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh. Triển khai các giải pháp nâng cao chất lượng nguồn nhân lực y tế cơ sở; nâng cao năng lực chuyên môn cho y tế cơ sở. Đẩy mạnh phát triển kỹ thuật ở tất cả các tuyến để tăng tỷ lệ thực hiện danh mục kỹ thuật theo phân tuyến của Bộ Y tế, nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh. Tiếp tục triển khai hiệu quả Nghị quyết số 72-NQ/TW của Bộ Chính trị về các giải pháp đột phá trong bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân; đồng thời khẩn trương ban hành cơ chế, chính sách cụ thể phù hợp với điều kiện của tỉnh, bảo đảm mọi người dân đều được tiếp cận và thụ hưởng dịch vụ y tế một cách công bằng, chất lượng. Tăng cường công tác bảo đảm an toàn vệ sinh thực phẩm; đặc biệt là đối với các bếp ăn tập thể.

Huy động nguồn lực phát triển giáo dục - đào tạo, khuyến khích đầu tư giáo dục ngoài công lập. Chỉ đạo rà soát, giải quyết hiệu quả vấn đề thiếu lớp học, thiếu giáo viên ở các cấp học. Tập trung cao ôn tập cho học sinh lớp 12, chuẩn bị tốt các điều kiện cho thi và xét tốt nghiệp các cấp; làm tốt công tác tư vấn tuyển sinh, hướng nghiệp cho học sinh cuối cấp. Chuẩn bị các điều kiện tổ chức kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT công lập, THPT Chuyên năm học 2026-2027 và thi tốt nghiệp THPT năm 2026. Nghiêm túc triển khai Nghị quyết số 71-NQ/TW của Bộ Giáo dục về phát triển giáo dục, đồng thời hoàn thiện và đồng bộ hóa các chính sách áp dụng trên địa bàn tỉnh, nhằm nâng cao chất lượng giáo dục, đáp ứng nhu cầu thị trường lao động và yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội.

6. Thực hiện hiệu quả công tác giảm nghèo, đảm bảo an sinh xã hội; tăng cường quản lý lao động; đổi mới các hoạt động văn hóa, thông tin

Tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững theo kế hoạch. Chủ động nắm chắc tình hình đời sống của Nhân dân. Giải quyết kịp thời, đúng quy định các chế độ ưu đãi đối với người có công, thân nhân người có công và các chế độ chính sách cho đối tượng khác. Triển khai thực hiện Tháng hành động vì trẻ em năm 2026.

Kịp thời nắm bắt tình hình lao động của doanh nghiệp; chủ động các giải pháp ứng phó với thiếu hụt lao động. Đẩy mạnh hoạt động tuyên truyền, phổ biến chính sách pháp luật về lao động, BHXH, BHYT, BHTN; trong đó, tập trung vào các hoạt động đối thoại chính sách với doanh nghiệp, người lao động nhằm kịp thời giải đáp, tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp trong quá trình hoạt động, thực hiện tốt các cơ chế cảnh báo từ xa, từ sớm đối với các vi phạm pháp luật về lao động như: doanh nghiệp nợ lương, nợ thưởng, nợ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế... có nguy cơ dẫn đến xung đột và sai phạm; phòng ngừa tranh chấp lao động, đình công, lãn công, ngừng việc tập thể; tích cực chủ động giải quyết sớm các tình huống phát sinh. Tăng cường các biện pháp quản lý, kiểm soát, không để phát sinh tăng nợ bảo hiểm xã hội.

Tập trung nguồn lực tạo cơ hội cho Nhân dân, nhất là người nghèo, người có hoàn cảnh khó khăn, người sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản, bền vững gắn liền với bảo đảm an sinh xã hội, thực hiện tốt phương châm 3 an (*an sinh, an ninh, an toàn*), nâng cao chất

lượng đời sống Nhân dân; giảm khoảng cách chênh lệch giữa đô thị và nông thôn, miền núi, bảo đảm mọi người dân đều được hưởng thành quả của sự phát triển. Bám sát chỉ đạo của Tỉnh ủy để kịp thời chỉ đạo tuyên truyền các nhiệm vụ chính trị, kinh tế - xã hội và các ngày lễ, kỷ niệm trong Quý II/2026 như: Ngày giải phóng miền Nam (30/4), Ngày Quốc tế Lao động (01/5); tăng cường tuyên truyền, tổ chức các hoạt động kỷ niệm 72 năm chiến thắng Điện Biên Phủ (07/5/1954 - 07/5/2026).

7. Đẩy mạnh cải cách hành chính gắn với chuyển đổi số, nâng cao năng lực chỉ đạo điều hành

Hoàn thiện tham mưu, xây dựng Chương trình đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh. Tiếp tục triển khai hiệu quả Đề án 06/CP và công tác cải cách thủ tục hành chính; tập trung tái cấu trúc lại quy trình, cắt giảm, đơn giản hoá thủ tục hành chính trên cơ sở liên thông điện tử, tái sử dụng dữ liệu để cung cấp các dịch vụ công trực tuyến liên thông toàn trình theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, tạo sự chuyển biến thực chất trong việc cung cấp dịch vụ công, giảm phiền hà, thời gian, chi phí cho người dân, doanh nghiệp. Tăng cường chia sẻ cơ sở dữ liệu chuyên ngành thuộc phạm vi quản lý theo thời gian thực để các sở, ngành địa phương khai thác, phân tích phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành, hỗ trợ ra quyết định.

Nâng cao công tác tuyên truyền về chuyển đổi số; tổ chức các hội nghị, hội thảo, tọa đàm về chuyển đổi số, xây dựng chính quyền số, đô thị thông minh quy mô cấp tỉnh. Tập trung rà soát, xây dựng, sửa đổi, bổ sung ban hành kịp thời các văn bản chỉ đạo về chuyển đổi số để cụ thể hóa các văn bản do Trung ương ban hành và phù hợp với điều kiện thực tế của tỉnh. Tích cực tham gia với các bộ, ngành Trung ương sử dụng thí điểm các trợ lý ảo hỗ trợ cán bộ, công chức, phát hiện mâu thuẫn văn bản pháp luật, hỗ trợ pháp lý cho người dân, hỗ trợ thẩm phán.

Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; thực hiện nghiêm Chỉ thị số 06/CT-TTg ngày 23/02/2026 của Thủ tướng Chính phủ về đôn đốc thực hiện nhiệm vụ trọng tâm sau kỳ nghỉ Tết Nguyên đán Bính Ngọ 2026; Chỉ thị số 03-CT/TU ngày 28/8/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chấn chỉnh tác phong, lề lối làm việc và nâng cao trách nhiệm trong thực thi nhiệm vụ đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới. Đẩy mạnh tuyên truyền, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động tư pháp. Thực hiện tốt công tác xác minh, phân loại án, giải quyết dứt điểm số vụ việc có điều kiện; đặc biệt tập trung giải quyết số vụ án theo đơn, tín dụng ngân hàng, số vụ việc có số tiền lớn. Thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 01-CT/TU ngày 01/11/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác xây dựng, trở chức thi hành và phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở và Chỉ thị số 05-CT/TU ngày 16/9/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thi hành án dân sự

8. Giải quyết tốt khiếu nại, tố cáo; tăng cường quốc phòng, an ninh, đảm bảo trật tự an toàn xã hội

Tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm Chỉ thị số 07-CT/TU ngày 10/02/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh. Nâng cao chất

lượng tham mưu giải quyết các vụ việc KNTC. Rà soát, khắc phục tình trạng chông chéo giữa các cuộc kiểm tra, giám sát, thanh tra trên địa bàn tỉnh. Nâng cao chất lượng các cuộc thanh tra. Rà soát, thẩm định chặt chẽ các kết luận thanh tra đã ban hành; nâng cao hiệu quả thực hiện kết luận, quyết định xử lý sau thanh tra; theo dõi, đôn đốc, kiểm tra và xử lý dứt điểm các các kết luận tồn đọng, kéo dài.

Tập trung triển khai thực hiện toàn diện các nhiệm vụ, xây dựng lực lượng vũ trang tỉnh vững mạnh. Nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước trên các lĩnh vực. Duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu, cứu hộ cứu nạn ở các cấp. Chủ động nắm chắc tình hình địa bàn; kịp thời xử trí các tình huống, không để bị động bất ngờ. Thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm tại Kế hoạch Công tác bảo vệ bí mật nhà nước năm 2026 của UBND tỉnh.

Triển khai đồng bộ các biện pháp tăng cường bảo đảm an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội. Nhất là bảo đảm an ninh khu công nghiệp, an ninh trong công nhân; rà soát, đánh giá tình hình, chủ động tham mưu công tác bảo đảm ANTT các cuộc cưỡng chế xử lý vi phạm về đất đai và cưỡng chế giải phóng mặt bằng triển khai các dự án trên địa bàn. Thực hiện có hiệu quả các biện pháp bảo đảm trật tự, an toàn giao thông, phòng, chống cháy nổ; kiên quyết xử lý các trường hợp vi phạm, nhất là các trường hợp xe chở công nhân không bảo đảm an toàn kỹ thuật, vi phạm trật tự an toàn giao thông./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ (b/c);
- Bộ Tài chính (b/c);
- Thường trực: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các đồng chí Ủy viên BTV Tỉnh ủy;
- VP Tỉnh ủy và các ban, cơ quan thuộc Tỉnh ủy;
- Ủy ban MTTQ và các tổ chức CT-XH tỉnh;
- VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Các sở, cơ quan thuộc UBND tỉnh;
- Các cơ quan Trung ương theo dõi địa bàn;
- Đảng ủy, UBND các xã, phường;
- VP UBND tỉnh: LĐVP, các phòng, đơn vị;
- Lưu: VT, THĐT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Ngô Tân Phụng